

HỆ THỐNG CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG
SẢN PHẨM
ĐỒ HỘP SỮA

TCVN
3220 — 79

Danh mục các chỉ tiêu

Консервы молочные
номенклатура
Показателей

Canned milk. The
nomenclature of
indexes

Khuyến khích
áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định danh mục các chỉ tiêu chất lượng của sữa đóng hộp sử dụng trong các văn bản tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm.

Các mức và yêu cầu của từng chỉ tiêu sẽ được quy định trong tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm.

1. CÁC DẠNG SỮA ĐÓNG HỘP

1.1. Tùy theo các dạng nguyên liệu và phương pháp sản xuất mà đồ hộp sữa được chia thành các dạng sau:

- a) Sữa đặc có đường và không đường;
- b) Sữa bột.

2. DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU

2.1. Hệ thống chỉ tiêu chất lượng của sữa hộp bao gồm các chỉ tiêu cảm quan, hóa lý, vi sinh vật.

2.2. Danh mục các chỉ tiêu chất lượng của sữa đặc có đường và không đường:

Màu sắc;

Mùi vị;

Trạng thái;

Tạp chất lạ;

Hàm lượng nước, tính bằng %;

Hàm lượng chất béo, tính bằng %;

Hàm lượng đường Sacarô, tính bằng %;

Hàm lượng lactic to, tính bằng %;

Hàm lượng chất khô không mỡ tính bằng %;

Độ nhớt, tính bằng poa;

Độ axit, tính bằng oT;

Hàm lượng muối thiếc, chuyển thành thiếc, tính bằng *mg* trong *1 kg* sản phẩm (hoặc ppm);

Hàm lượng muối đồng, chuyển thành đồng, tính bằng *mg* trong *1 kg* sản phẩm (hoặc ppm);

Hàm lượng muối chì, chuyển thành chì tính bằng *mg* trong *1 kg* sản phẩm (hoặc ppm);

Tổng số vi sinh vật trong 1 gam sản phẩm;

Chỉ số vi sinh vật đường ruột;

Vi sinh vật gây bệnh;

Men mốc

2.3. Danh mục các chỉ tiêu chất lượng các đồ hộp sữa bột:

Màu sắc;

Mùi vị;

Trạng thái;

Tạp chất lạ;

Độ ẩm tính bằng %:

Hàm lượng chất béo, tính bằng %;

Hàm lượng đường lacto, tính bằng %;

Độ axit, tính bằng °T; (độ Tecne)

Độ hòa tan các sữa khô, tính bằng *ml*;

Số phân tử cháy, tính bằng *mg* trong một *kg* sản phẩm;

Hàm lượng muối thiếc, chuyển thành thiếc, tính bằng *mg* trong *1 kg* sản phẩm (hoặc ppm);

Hàm lượng muối đồng, chuyển thành đồng, tính bằng *mg* trong *1 kg* sản phẩm (hoặc ppm);

Hàm lượng muối chì, chuyển thành chì, tính bằng *mg* trong *1 kg* sản phẩm (hoặc ppm);

Tổng số vi sinh vật trong 1 gam sản phẩm;

Chỉ số vi sinh vật đường ruột;

Vi sinh vật gây bệnh;

Men mốc.

2.4. Tùy theo đặc tính và dạng sữa hộp được sản xuất theo yêu cầu của người tiêu thụ, cho phép thêm chỉ tiêu khác nhưng phải phản ánh đúng chất lượng của đồ hộp sữa.

2.5. Phương pháp xác định các chỉ tiêu chất lượng đồ hộp sẽ được quy định trong tiêu chuẩn phương pháp thử sữa hộp.